

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

MÔ HÌNH
QUẢN LÝ SINH VIÊN
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Hà nội, tháng 4 năm 2022

MỤC LỤC

Phần I: SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN	1
1. Sự cần thiết xây dựng đề án	1
2. Căn cứ xây dựng đề án.....	2
2.1. Căn cứ pháp lý	2
2.2. Căn cứ thực tiễn	3
Phần II: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ SINH VIÊN ĐẾN NĂM 2021	4
I. Chức năng, nhiệm vụ và hệ thống quản lý sinh viên tại Trường đại học Kinh tế Quốc dân	4
1. Chức năng, nhiệm vụ quản lý sinh viên.....	4
1.1. Chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.....	4
1.2. Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận quản lý sinh viên Trường Đại học Kinh tế quốc dân	5
2. Tổ chức quản lý sinh viên	8
2.1. Hệ thống quản lý sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân.....	8
2.2. Bộ máy tổ chức thực hiện công tác quản lý sinh viên	8
3. Hiện trạng các hoạt động quản lý sinh viên.....	8
3.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên.....	8
3.2. Công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên	9
3.3. Công tác hành chính và thực hiện chế độ chính sách	9
3.4. Công tác xét cấp học bổng khuyến khích học tập và học bổng doanh nghiệp.....	10
3.5. Công tác Bảo hiểm y tế cho sinh viên	10
3.6. Công tác rèn luyện và đánh giá sinh viên	10
3.7. Công tác tư vấn và hỗ trợ, hướng nghiệp sinh viên.....	11
3.8. Công tác kết nối mạng lưới cựu sinh viên	11
3.9. Công tác quản lý sinh viên tại ký túc xá.....	11

4. Các mô hình quản lý sinh viên hiện tại.....	12
4.1. Đánh giá các mô hình quản lý sinh viên.....	12
4.2. Hình thức tổ chức mô hình quản lý sinh viên.....	12
II. Đánh giá thực trạng công tác quản lý sinh viên	13
1. Ưu điểm công tác quản lý sinh viên	13
2. Tồn tại công tác quản lý sinh viên	14
3. Nguyên nhân của những tồn tại trên.....	14
4. Những vấn đề đặt ra với công tác quản lý sinh viên hiện tại.....	14
Phần III: GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỔI MỚI MÔ HÌNH QUẢN LÝ SINH VIÊN	15
I. Mục tiêu và yêu cầu.....	15
1. Mục tiêu	15
2. Yêu cầu	15
II. Kinh nghiệm quản lý sinh viên tại một số trường đại học	16
1. Trường đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (UEH).....	16
2. Kinh nghiệm công tác sinh viên Trường ĐH Tây nước Anh	16
3. Kinh nghiệm công tác sinh viên của Trường ĐH Tôn Đức Thắng – HCM. ...	19
III. Phương án cải tiến mô hình quản lý sinh viên.....	21
1. Quan điểm công tác quản lý sinh viên; chăm sóc, hỗ trợ người học.....	21
2. Phương án hoàn thiện công tác quản lý sinh viên	21
3. Giải pháp triển khai công tác quản lý sinh viên.....	23
3.1 Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý sinh viên.....	23
3.2. Thành lập Trung tâm hỗ trợ sinh viên trực thuộc Phòng CTCT&QLSV.....	23
3.2.1 Sự cần thiết thành lập Trung tâm Hỗ trợ sinh viên	23
3.2.2 Chức năng, nhiệm vụ Trung tâm hỗ trợ sinh viên.....	24
3.2.3 Tổ chức hoạt động	24
3.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý sinh viên (chatbot)	25
3.3.1 Quy trình thực hiện.....	25

3.3.2 Các bước thực hiện quy trình	25
3.3.3 Xây dựng góc tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học	26
3.3.4 Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý sinh viên	26
3.3.5 Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động	26
IV. Tiến độ thực hiện từ năm 2022	26
Phần IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN	28
I. Trách nhiệm thực hiện	28
II. Thời gian thực hiện.....	28

DỰ THẢO

**MÔ HÌNH QUẢN LÝ SINH VIÊN
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng đề án

Trường Đại học Kinh tế quốc dân 65 năm xây dựng và trưởng thành đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng và cho đến nay là trường đầu ngành, trường trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Trong lý luận về quản trị đại học hiện đại đã khẳng định sinh viên vừa là đối tượng đào tạo, vừa là mục tiêu đào tạo. Để nâng cao chất lượng đào tạo của một trường đại học, song song với việc đổi mới mô hình quản trị đại học, đầu tư cơ sở vật chất, đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo thì công tác quản lý sinh viên được coi là một trong những nội dung quan trọng không thể thiếu của cơ sở đào tạo.

Mặc khác, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, giáo dục và đào tạo của mỗi quốc gia đóng vai trò then chốt, trọng yếu trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước. Trường Đại học Kinh tế quốc dân là một cơ sở giáo dục đại học thực hiện theo cơ chế tự chủ toàn diện với chiến lược *“Đến năm 2030, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trở thành đại học tự chủ, đi tiên phong trong chuyển đổi số, có hệ thống quản trị hiện đại, thông minh và chuyên nghiệp đạt chuẩn kiểm định quốc tế. Trường là trung tâm thu hút đào tạo và bồi dưỡng nhân tài, địa điểm làm việc của những chuyên gia hàng đầu trong đào tạo và nghiên cứu về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh, là lựa chọn ưu tiên cao nhất của các học sinh xuất sắc có hoài bão và tâm huyết để đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng và xã hội”*,

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân có 81 ngành và Chương trình đào tạo, được quản lý tại các Khoa, Viện bao gồm Phòng Quản lý đào tạo, Viện đào tạo TT, CLC và POHE, Viện Đào tạo Quốc tế, Viện ngân hàng tài chính, Viện KTKT, Viện Thương mại và KTQT, Viện Quản trị KD, Viện Công nghệ thông tin và KTS và 14 Khoa. Quy

mô sinh viên tính đến hết tháng 10 năm 2021 của Trường đại học Kinh tế Quốc dân là 27.190 sinh viên, trong đó Phòng quản lý đào tạo cùng với các khoa viện quản lý 16.000 sinh viên, chiếm 58,85%, Viện đào tạo TT, CLC, POHE quản lý 8000 sinh viên, chiếm 29,42%, Viện đào tạo QT có 1.400 sinh viên chiếm 5,3%, Viện QTKD có 800 sinh viên, chiếm 2,94%.

Hiện nay, tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân, mô hình quản lý sinh viên đang được áp dụng theo mô hình không có tính chất phân cấp, chưa tập trung tại đơn vị chức năng mà còn rải rác ở các Khoa/Viện quản lý sinh viên. Mô hình cũ cơ bản được xây dựng để quản lý sinh viên theo hệ niên chế, tuy nhiên từ khi chuyển đổi sang hình thức tín chỉ thì mô hình này chưa kịp thời cải tiến để đáp ứng nhu cầu hiện tại.

Xã hội ngày càng hiện đại và phát triển, công nghệ 4.0 ngày càng phát triển sâu rộng, các trường đại học đang dần chuyển đổi hình thức quản lý theo mô hình đại học điện tử, sử dụng công nghệ thông tin là chìa khóa trong tất cả các khâu của quy trình quản lý. Bên cạnh đó, xu hướng cá nhân hoá trong đào tạo và cung cấp dịch vụ, đòi hỏi công tác quản lý sinh viên cần được nâng cao với nhiều dịch vụ chăm sóc và hỗ trợ nhằm cung thông tin một cách toàn diện, nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

Trong thời gian qua các trường đại học đã không ngừng cải tiến, chuyển đổi từ mô hình đào tạo theo niên chế sang đào tạo tín chỉ đáp ứng xu hướng hội nhập. Sự cạnh tranh giữa các trường đại học trong nước ngày càng mạnh, đòi hỏi các trường cần nâng cấp chất lượng đào tạo, dịch vụ để tăng cường sự hài lòng đối với sinh viên. Vì vậy, việc đổi mới cơ chế quản trị đại học nói chung và công tác phục vụ sinh viên nói riêng cần được đổi mới và hoàn thiện theo hướng chăm sóc và hỗ trợ sinh viên một cách toàn diện trong điều kiện ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng 4.0.

Trên cơ sở các yếu tố tác động đã chỉ rõ ở trên, việc xây dựng mô hình quản lý sinh viên mới đáp ứng với chiến lược phát triển của Trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2030 thật sự cấp thiết để Trường hướng đến một mô hình quản trị đại học đẳng cấp trong khu vực và thế giới đúng với Triết lý giáo dục của nhà trường đó là “Kiến tạo con đường thông minh để mỗi người trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình, mang lại giá trị cho cộng đồng”.

2. Căn cứ xây dựng đề án

2.1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BDGĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với các chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-ĐHKTQD-HĐT ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Kinh tế quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-ĐHKTQD ngày 20/7/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Chiến lược phát triển của Trường Đại học Kinh tế quốc dân giai đoạn 2021-2030.

2.2. Căn cứ thực tiễn

Công tác quản lý sinh viên được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của Trường. Ý thức được điều đó, trong những năm qua, trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã không ngừng đổi mới nội dung, hình thức tổ chức công tác quản lý sinh viên. Những kết quả đạt được trong công tác quản lý sinh viên của Nhà trường đã góp phần không nhỏ vào việc thực hiện sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Hiện nay, tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, công tác quản lý sinh viên được thực hiện theo phương thức sau:

Thứ nhất, đối với sinh viên đại học hệ chính quy tiêu chuẩn, Phòng Công tác chính trị và quản lý sinh viên là đơn vị thường trực quản lý toàn diện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Sinh viên các ngành/chuyên ngành được quản lý trực tiếp bởi các Khoa/Viện, do đội ngũ Cố vấn học tập và trợ lý Khoa/Viện triển khai các hoạt động do Trường tổ chức.

Thứ hai, đối với sinh viên đại học hệ chính quy thuộc các chương trình đặc thù, công tác quản lý sinh viên được thực hiện theo hình thức quy định của từng chương trình. Điều này dẫn đến khó khăn trong việc quản lý toàn diện, không đảm bảo tính hệ thống trong công tác quản lý.

Thứ ba, đối với sinh viên thuộc hệ phi chính quy (hệ vừa làm vừa học, từ xa).

Thứ tư, đối với học viên và nghiên cứu sinh, công tác quản lý sinh viên do Viện Sau đại học tổ chức và thực hiện.

Như vậy, có thể thấy công tác quản lý sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân hiện nay chưa đảm bảo tính hệ thống, nằm rải rác tại các đơn vị, các chương trình đào tạo. Do đó, để đảm bảo tính thống nhất, toàn diện trong công tác quản lý sinh viên, việc nghiên cứu xây dựng mô hình quản lý sinh viên theo mô hình mới là rất cần thiết.

Phần II

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ SINH VIÊN ĐẾN NĂM 2021

I. Chức năng, nhiệm vụ và hệ thống quản lý sinh viên tại Trường đại học Kinh tế Quốc dân

1. Chức năng, nhiệm vụ quản lý sinh viên

1.1. Chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 5/4/2016 về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy, nội dung công tác quản lý sinh viên bao gồm:

a) Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

- Giáo dục tư tưởng chính trị
- Giáo dục đạo đức, lối sống
- Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật
- Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm,...
- Giáo dục thể chất
- Giáo dục thẩm mỹ

b) Công tác quản lý sinh viên

- Công tác hành chính
- Công tác khen thưởng và kỷ luật
- Công tác sinh viên nội trú, ngoại trú
- Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học
- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên

c) Hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

- Tư vấn học tập
- Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm
- Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe
- Hỗ trợ tài chính
- Hỗ trợ đặc biệt
- Tổ chức, quản lý các dịch vụ sinh viên

1.2. Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận quản lý sinh viên Trường Đại học Kinh tế quốc dân

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-ĐHKTQD ngày 25/12/2018 về việc sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của một số đơn vị trong Trường; Phòng CTCT&QLSV có chức năng, nhiệm vụ cụ thể:

a) Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

- Xây dựng, trình Hiệu trưởng phê duyệt chương trình kế hoạch công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, viên chức và người học; công tác quản lý sinh viên, học viên về phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức, lối sống.
- Nắm tình hình và tổ chức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng của người học. Xây dựng môi trường văn hoá văn minh, lịch sự trong Trường.
- Phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng và tư vấn pháp luật thuộc Khoa Luật giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật...
- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức học tập Nghị quyết Đảng, sinh hoạt ngoại khoá cho toàn trường. Tham gia hỗ trợ phục vụ các đại hội, hội nghị, lễ hội trong Trường.
- Tổ chức tuần sinh hoạt công dân cho sinh viên các khóa.

b) Công tác quản lý sinh viên

- Đầu mối phối hợp với cơ quan an ninh giải quyết các vấn đề liên quan đến người học.
- Xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành quy định cụ thể hoá quy chế quản lý học sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo áp dụng trong Trường.

- Thường trực: Hội đồng kỷ luật sinh viên, học viên; Hội đồng đánh giá rèn luyện của sinh viên, học viên; Hội đồng khen thưởng sinh viên, học viên.
- Phối hợp với Phòng Thanh tra - Pháp chế, Phòng Quản lý Đào tạo tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện quy chế đào tạo của sinh viên.
- Chủ trì xét cấp học bổng khuyến khích học tập theo chế độ; tiếp nhận xét trợ cấp chính sách xã hội cho sinh viên, học viên.
- Thường trực quỹ học bổng sinh viên trường. Đầu mối tiếp nhận và phân phối tài trợ học bổng cho sinh viên của các tổ chức trong và ngoài nước. Làm thủ tục cho sinh viên, học viên vay vốn ngân hàng.
- Đầu mối tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức, chính trị, tư tưởng theo học kỳ, năm học và cuối khoá làm căn cứ thực hiện chế độ học bổng, xét tư cách thi tốt nghiệp cho sinh viên, học viên.
- Đầu mối thực hiện quản lý địa chỉ nơi cư trú, tạm trú của sinh viên, học viên ngoại trú. Nắm tình hình ăn, ở, đời sống và sinh hoạt của sinh viên, học viên thông qua chế độ báo cáo định kỳ của các đơn vị có quản lý sinh viên đối với sinh viên, học viên ngoại trú và của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ đào tạo đối với sinh viên, học viên nội trú. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ đào tạo định kỳ kiểm tra việc chấp hành quy định khu nội trú của sinh viên, học viên.
- Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, về văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, về quản lý, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên, học viên trong toàn Trường. Chủ trì tổ chức thi Olympic của sinh viên, các cuộc thi khác có liên quan đến chính trị và văn hoá.
- Tổ chức đối thoại với sinh viên, học viên. Giải quyết hoặc kiến nghị Nhà trường giải quyết những thắc mắc, khiếu nại về rèn luyện và chế độ chính sách của sinh viên, học viên.
- Lưu trữ các tài liệu, văn bản phục vụ cho công tác tuyên truyền và giáo dục chính trị trong Trường. Quản lý, lưu trữ kết quả đánh giá rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật của sinh viên, học viên.

c) Hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

- Quản lý các loại hình câu lạc bộ, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao của sinh viên và học viên.
- Đầu mối phối hợp các đơn vị có liên quan quản lý, triển khai Bảo hiểm Y tế đến sinh viên toàn trường.

- Chủ trì và phối hợp với các tổ chức trong và ngoài Trường thường xuyên tổ chức hội chợ việc làm. Thực hiện nhiệm vụ tổ chức hướng nghiệp và giới thiệu việc làm, hỗ trợ hoạt động ngoại khoá cho sinh viên.

- Điều phối Văn phòng Mạng lưới Cựu sinh viên. Quản lý và thường xuyên cập nhật danh sách, địa chỉ, nơi công tác, chức vụ của cựu sinh viên, học viên. Phối hợp với các đơn vị có quản lý sinh viên tăng cường mối quan hệ với cựu sinh viên, học viên nhằm phát huy truyền thống, uy tín và nguồn lực cho Trường.

- Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm; giáo dục thẩm mỹ cho sinh viên.

- Chủ trì công tác hướng nghề và giới thiệu việc làm.

- Chủ trì công tác lấy ý kiến người học về việc làm sau khi tốt nghiệp và tính phù hợp của chương trình đào tạo.

- Quản lý trực tiếp và sử dụng có hiệu quả Nhà văn hoá và các tài sản khác được giao phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập, sinh hoạt chính trị tư tưởng, văn hoá, văn nghệ của Trường. Quản lý, phát triển và duy trì Phòng Tưởng niệm của Trường.

- Xây dựng hệ thống Cơ vấn học tập (CVHT) phù hợp và hiệu quả với chủ trương, chính sách phát triển Trường; Tư vấn và tham mưu cho Hiệu trưởng về các văn bản, quyết định, quy trình liên quan tới công tác CVHT của Trường; Đầu mối giúp việc cho Hiệu trưởng quản lý, theo dõi và vận hành hệ thống CVHT và nghiên cứu đề xuất cải tiến để hệ thống này hoạt động hiệu quả.

- Đề xuất bổ nhiệm CVHT theo các Quy định hiện hành; Tổ chức đào tạo, tập huấn, tư vấn, hướng dẫn đội ngũ CVHT về hệ thống văn bản chính sách, quy định, quy trình liên quan cũng như về các kỹ năng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ; Là đầu mối liên lạc giữa hệ thống CVHT với các phòng chức năng của Trường trong việc xử lý các vấn đề liên quan.

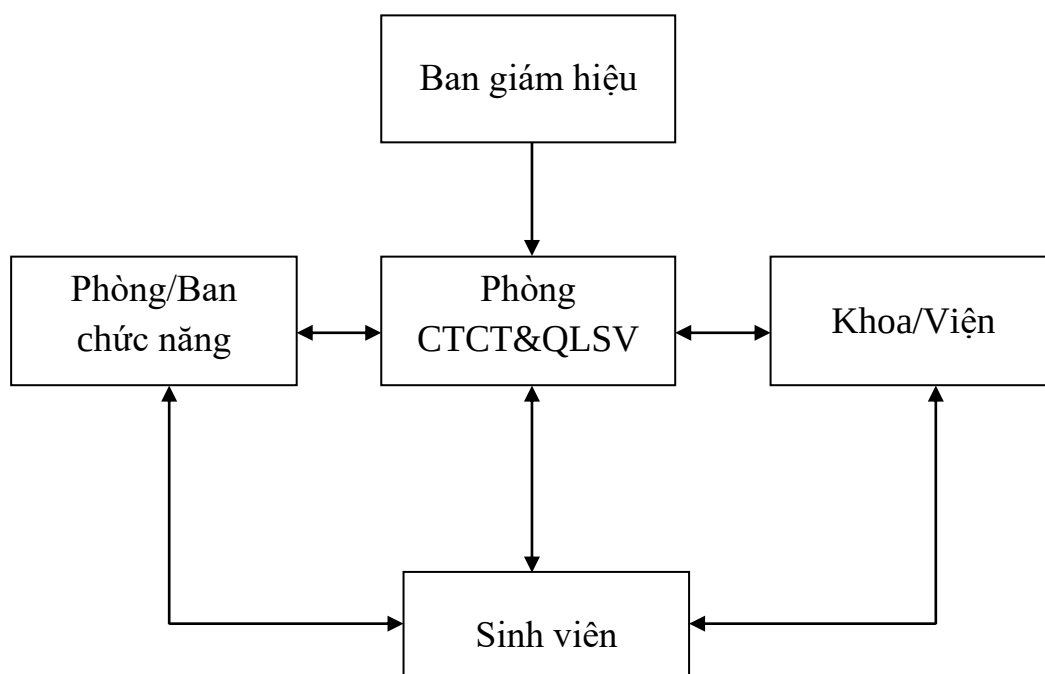
- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tổng kết, đánh giá và báo cáo về hiệu quả hoạt động của đội ngũ CVHT; Đề xuất các hình thức khen thưởng và các phương án cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ CVHT.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Hiệu trưởng giao và phối hợp thực hiện với các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường các công tác liên quan.

2. Tổ chức quản lý sinh viên

2.1. Hệ thống quản lý sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân

Mô hình quản lý sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân được tổ chức như sau:



Hoạt động quản lý sinh viên đang được phân 2 cấp: là cấp Trường và cấp Khoa/Viện.

2.2. Bộ máy tổ chức thực hiện công tác quản lý sinh viên

- Bộ phận thường trực là Phòng CTCT&QLSV bao gồm: 10 cán bộ chuyên viên phụ trách các mảng công tác QLSV, 220 Cố vấn học tập.
- Tại các Khoa/Viện bao gồm 44 Trợ lý/Văn thư chưa bao gồm các chuyên viên phụ trách các chương trình đặc thù, liên kết.

3. Hiện trạng các hoạt động quản lý sinh viên

3.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên

Hàng năm, nhà trường tổ chức tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, cuối khóa cho hơn 6000 sinh viên năm thứ nhất và năm thứ tư. Ngoài ra, Trường thường xuyên tổ chức các cuộc thi Olympic các môn khoa học Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh thu hút sự tham gia của đông đảo sinh viên toàn trường. Thông qua các hoạt động trên, sinh viên vững vàng hơn về tư tưởng chính trị, thực hiện theo Hiến pháp và Pháp luật, các nội quy, quy chế của Nhà trường.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên được triển khai tập trung đối với tất cả các chương trình đào tạo chính quy, không triển khai đối với các chương trình liên kết (Chương trình IBD, chương trình Dongseo, chương trình BIFA...).

3.2. Công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên

Trường đã kịp thời khen thưởng đối với những sinh viên có đạo đức, tư cách tốt, chấp hành tốt đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các quy định của Nhà trường, những sinh viên được khen thưởng đạt giải trong các cuộc thi Olympic, cuộc thi nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, công tác khen thưởng sinh viên đạt danh hiệu: Sinh viên đạt danh hiệu Thủ khoa xuất sắc các chuyên ngành, sinh viên Xuất sắc, sinh viên Giỏi cũng được thực hiện theo đúng quy định, quy chế của Bộ giáo dục và đào tạo và của Nhà trường.

Công tác khen thưởng, kỷ luật cho sinh viên được triển khai tập trung đối với tất cả các chương trình đào tạo của Nhà trường.

3.3. Công tác hành chính và thực hiện chế độ chính sách

Công tác hành chính và thực hiện chế độ chính sách được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Trường. Phòng CTCT&QLSV là đơn vị thường trực tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, hàng năm đã tiếp nhận và xác nhận trên 350 lượt sinh viên được hưởng chế độ chính sách và vay vốn ngân hàng chính sách xã hội; Xác nhận 270 sinh viên hưởng ưu đãi giáo dục tại địa phương và xác nhận cho gần 4.872 sinh viên hiện đang theo học để làm thủ tục thi cử, du học, thực tập, đăng ký xe máy, xe buýt... Bên cạnh đó, Phòng CTCT&QLSV cũng phối hợp với cơ quan công an và đơn vị ngoài Trường xác nhận lý lịch cho các sinh viên đã theo học tại Trường để hoàn thiện thủ tục kết hôn, bổ nhiệm, luân chuyển công tác. Ngoài ra, Phòng CTCT&QLSV còn kết hợp với công an địa phương, khu vực tiếp nhận và xử lý các trường hợp sinh viên chính quy vi phạm pháp luật.

Việc thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên được triển khai đồng bộ, theo đúng hướng dẫn các văn bản của Nhà nước, bảo đảm quyền lợi cho sinh viên thuộc các đối tượng theo quy định, đều được hưởng. Các chế độ chính sách cho sinh viên được Nhà trường đã và đang thực hiện nghiêm túc, giải quyết đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Công tác hành chính và thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên được triển khai tập trung đối với tất cả các chương trình đào tạo hệ chính quy, tuy nhiên các chương trình liên kết (Chương trình Dongseo, chương trình BIFA, IBD) dữ liệu sinh viên không nằm trong hệ thống dữ liệu trên phần mềm tổng thể, do vậy gây khó khăn cho công tác xác minh thông tin sinh viên, cũng như không theo quy định, quy trình về xác minh, một đơn vị Trường nhưng gồm nhiều đầu mối quản lý dữ liệu sinh viên.

3.4. Công tác xét cấp học bổng khuyến khích học tập và học bổng doanh nghiệp

Hoạt động hỗ trợ sinh viên có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện là hoạt động thường niên, liên tục nhằm khuyến khích, động viên kịp thời đối với sinh viên ưu tú, xuất sắc. Hàng năm, Nhà trường luôn đảm bảo nguồn kinh phí trích lập Quỹ học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên theo đúng quy định.

Phòng CTCT&QLSV là đầu mối tiếp nhận học bổng từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp dành cho sinh viên của Nhà trường. Bên cạnh các suất học bổng dành cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, sinh viên có thành tích học tập tốt và tích cực tham gia các hoạt động do Trường, Đoàn, Hội tổ chức, hoạt động xã hội, Phòng CTCT&QLSV cũng phối hợp với các đơn vị trong Trường để phối hợp cùng các tổ chức, doanh nghiệp tài trợ học bổng cho sinh viên tham gia Nghiên cứu khoa học, đây cũng là một trong những hoạt động được Nhà trường chú trọng và đẩy mạnh.

Công tác xét cấp học bổng khuyến khích học tập được triển khai tập trung đối với các chương trình đào tạo hệ chính quy. Riêng các chương trình đào tạo bằng Tiếng Anh, chương trình liên kết, Viện Quản trị Kinh doanh, Viện Đào tạo Tiên tiến, chất lượng cao và Pohe tổ chức xét độc lập không do Phòng CTCT&QLSV phụ trách. Công tác xét cấp học bổng doanh nghiệp cho sinh viên được triển khai tập trung đối với tất cả các chương trình đào tạo.

3.5. Công tác Bảo hiểm y tế cho sinh viên

Hàng năm, Nhà trường triển khai mua bảo hiểm y tế cho sinh viên thuộc tất cả các hệ đào tạo với 01 đợt triển khai chính thức và 02 đợt bổ sung. Tỷ lệ sinh viên tham gia bảo hiểm y tế bình quân đạt xấp xỉ 90% trong đó có 16.916 sinh viên tham gia mua BHYT qua Nhà trường, 3.692 sinh viên có thẻ BHYT thuộc đối tượng khác.

Công tác bảo hiểm y tế được triển khai đồng bộ và rộng rãi, tuy nhiên vẫn còn một bộ phận sinh viên chưa hiểu hết ý nghĩa của việc tham gia bảo hiểm y tế do thiếu thông tin, công tác tuyên truyền chưa đạt hiệu quả cao. Nhiều sinh viên chưa chủ động lấy thẻ bảo hiểm y tế.

3.6. Công tác rèn luyện và đánh giá sinh viên

Việc đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên là một trong những nội dung quan trọng, cần thiết và không thể thiếu trong công tác đào tạo của Nhà trường. Kết quả rèn luyện của sinh viên phản ánh ý thức học tập, tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Trường, lớp; đánh giá ý thức của sinh viên trong quan hệ cộng đồng, tham gia các hoạt động, phong trào của đoàn, đội, câu lạc bộ. Bên cạnh việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh

viên hệ chính quy theo Quyết định số 1593/QĐ-ĐHKTQD ngày 18/9/2020 của Nhà trường, trong năm học Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên hệ chính quy. Tuy nhiên, công tác đánh giá kết quả rèn luyện không được triển khai đối với các hệ đào tạo liên kết.

3.7. Công tác tư vấn và hỗ trợ, hướng nghiệp sinh viên

Trung tâm tư vấn hướng nghiệp việc làm là đầu mối tiếp nhận nhu cầu tuyển dụng từ các doanh nghiệp. Qua đó, sinh viên được tiếp cận những thông tin về thị trường lao động, định hướng nghề nghiệp và trang bị các kỹ năng tuyển dụng, viết CV, phỏng vấn, tìm kiếm thông tin việc làm. Trung tâm tư vấn hướng nghiệp việc làm là nơi giao lưu với lãnh đạo các Doanh nghiệp lớn là những doanh nhân thành đạt và là cựu sinh viên Nhà trường, được lắng nghe những chia sẻ của họ về kiến thức khởi nghiệp, kỹ năng trong tuyển dụng, văn hóa công sở, v.v...

Hàng năm, trung tâm Tư vấn hướng nghiệp và việc làm Nhà trường tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng cho sinh viên toàn trường bao gồm các hệ đào tạo, thu hút được sự tham gia đông đảo của sinh viên tất cả các chuyên ngành. Thông qua chương trình, sinh viên đã được trải nghiệm, học hỏi và tích lũy kiến thức để sẵn sàng cho một tương lai nghề nghiệp vững vàng.

Công tác tư vấn và hỗ trợ, hướng nghiệp sinh viên chưa có cán bộ chuyên trách nên mọi công việc liên quan chưa đạt được kết quả mong muốn.

3.8. Công tác kết nối mạng lưới cựu sinh viên

Mạng lưới cựu sinh viên của Nhà trường có những hoạt động ngày càng thiết thực, đem lại lợi ích cao cho sinh viên và Nhà trường như các thỏa thuận hợp tác, hỗ trợ chia sẻ các kinh nghiệm thực tế cho sinh viên, hỗ trợ tuyển dụng trực tiếp các sinh viên năm cuối, sinh viên mới ra trường; các quỹ học bổng khuyến khích học tập, học bổng vượt khó... Hiện tại nhân lực để tổ chức thực hiện các hoạt động Mạng lưới còn mỏng, cần bổ sung thêm nhân sự cho các hoạt động của Mạng lưới; Chưa đầu tư cộng nghệ vào các hoạt động Kết nối của Mạng lưới cũng như xây dựng app, mã thành viên kèm các quyền lợi của thành viên sử dụng, nhận diện NEU Alumni.

3.9. Công tác quản lý sinh viên tại ký túc xá

Hiện tại Phòng CTCT&QLSV quản lý sinh viên trên hệ thống (bao gồm thống kê số lượng sinh viên nội trú, ngoại trú), đồng thời phối hợp với Trạm Y tế kiểm tra vệ sinh khu vực KTX định kỳ theo quy định của Nhà trường.

4. Các mô hình quản lý sinh viên hiện tại

4.1. Đánh giá các mô hình quản lý sinh viên

Sinh viên được chia theo các nhóm như sau:

- Nhóm 1: Sinh viên hệ chính quy tiêu chuẩn
- Nhóm 2: Sinh viên các chương trình đào tạo bằng Tiếng Anh (hay còn gọi là các chương trình đặc thù)
- Nhóm 3: Sinh viên các chương trình liên kết đào tạo (Không do Trường đại học Kinh tế Quốc dân cấp bằng)

Các nhóm sinh viên được quản lý theo các mô hình:

- **Mô hình 1:** Quản lý sinh viên Nhóm 1 – hệ chính quy tiêu chuẩn

Ưu điểm:

- + Tính ổn định cao; công tác quản lý sinh viên được triển khai dựa trên văn bản của Bộ GD&ĐT; của nhà trường.
- + Các phòng ban chức năng, Khoa/Viện của Trường hỗ trợ công tác quản lý sinh viên.

Hạn chế:

- + Quản lý trực tiếp sinh viên là đội ngũ cố vấn học tập, trợ lý khoa/viện, trong đó mỗi thầy cô CVHT phụ trách 2 đến 3 lớp (tổng số sinh viên lên đến hơn 200 sv) nên việc nắm bắt thông tin đến từng sinh viên gặp khó khăn.

+ Đội ngũ CVHT chỉ thực hiện công tác tư vấn chuyên môn (tư vấn về ngành học, đăng ký môn học...), tuy nhiên nhiều CVHT chưa dành thời gian tìm hiểu hướng dẫn sinh viên các quy định, quy chế của Nhà trường khiến sinh viên không cập nhật được nhiều thông tin quan trọng.

- **Mô hình 2:** Quản lý sinh viên Nhóm 2, Nhóm 3

Ưu điểm:

- + Có ban quản lý riêng, nên việc nắm bắt từng sinh viên được sát sao hơn,
- + Đầu tư cho công tác sinh viên lớn hơn: kỹ năng mềm, các hoạt động dã ngoại, thăm quan kiến tập doanh nghiệp.

Hạn chế: Công tác sinh viên tương đối tách bạch so với sinh viên hệ chính quy tiêu chuẩn.

4.2. Hình thức tổ chức mô hình quản lý sinh viên

Nội dung công tác quản lý sinh viên được triển khai theo 2 mô hình và được thể hiện theo bảng sau:

STT	Nội dung	Đối tượng sinh viên		
		Sinh viên hệ chính quy tiêu chuẩn	Sinh viên các chương trình đào tạo bằng Tiếng Anh	Sinh viên các chương trình liên kết đào tạo
1	Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên	Tập trung	Tập trung	Phân tán
2	Công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên	Tập trung	Vừa tập trung, vừa phân tán	Phân tán
3	Công tác hành chính và thực hiện chế độ chính sách	Tập trung	Vừa tập trung, vừa phân tán	Phân tán
4	Công tác xét cấp học bổng khuyến khích học tập và học bổng doanh nghiệp	Tập trung	Vừa tập trung, vừa phân tán	Phân tán
5	Công tác Bảo hiểm y tế cho sinh viên	Tập trung	Tập trung	Tập trung
6	Công tác rèn luyện và đánh giá sinh viên	Tập trung	Tập trung	Phân tán
7	Công tác cố vấn học tập và hỗ trợ, hướng nghiệp sinh viên	Tập trung	Vừa tập trung, vừa phân tán	Phân tán
8	Công tác kết nối mạng lưới cựu sinh viên	Tập trung	Tập trung	Tập trung
9	Công tác quản lý sinh viên tại ký túc xá	Phân tán	Phân tán	Phân tán

Nhiệm vụ quản lý sinh viên hiện nay của Nhà trường chưa đồng bộ, thống nhất giữa các chương trình đào tạo. Nhiều hoạt động quan trọng chưa bao phủ toàn bộ sinh viên của Trường.

II. Đánh giá thực trạng công tác quản lý sinh viên

1. Ưu điểm công tác quản lý sinh viên

- Đáp ứng nhu cầu của sinh viên, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên trong quá trình học tập tại trường.

- Thực hiện theo đúng văn bản hướng dẫn của Bộ giáo dục và đào tạo đối với công tác quản lý sinh viên.

2. Tồn tại công tác quản lý sinh viên

Nhà trường chưa thực hiện chuyên môn hóa việc quản lý sinh viên. Cụ thể:

- Hiện nay giảng viên là cố vấn học tập được giao nhiệm vụ phụ trách về chuyên môn và thủ tục hành chính. Đây là khối lượng công việc lớn đòi hỏi CVHT phải dành nhiều thời gian xử lý. Tuy nhiên, nhiều giảng viên không đáp ứng được khối lượng công việc là CVHT do phụ trách các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học...

- Những vấn đề liên quan đến quy chế, quy định của Nhà trường về công tác quản lý sinh viên (ví dụ: đánh giá điểm rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật, bảo hiểm y tế, sinh hoạt công dân, học bổng...) đòi hỏi cần phải có cán bộ chuyên trách hỗ trợ sinh viên.

- Hiện nay công tác quản lý sinh viên của Trường chỉ dừng lại ở đối tượng là sinh viên hệ chính quy, chưa bao phủ toàn bộ các đối tượng sinh viên/sinh viên thuộc các hệ đào tạo khác.

- Các kênh tiếp nhận và hỗ trợ sinh viên trong việc xử lý thông tin chưa tập trung, còn nằm rải rác tại các đơn vị Phòng/Ban chức năng. Vì vậy, sinh viên còn hạn chế trong việc tiếp nhận các thông tin chính thống từ Nhà trường.

- Công tác tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học đã được triển khai thực hiện. Tuy nhiên còn một số vấn đề cần khắc phục như chưa có đội ngũ cán bộ có chuyên môn về lĩnh vực tư vấn tâm lý.

3. Nguyên nhân của những tồn tại trên

- Quy chế quy định về chức năng, nhiệm vụ của Cố vấn học tập chưa cụ thể, chưa bám sát với các quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Thiếu bộ phận giải quyết công tác hành chính liên quan đến sinh viên.

- Công tác quản lý sinh viên chưa đồng bộ, thống nhất, có quá nhiều đầu mối quản lý sinh viên trong đơn vị Trường.

- Chưa có quy định bắt buộc phải đồng nhất dữ liệu sinh viên, trên hệ thống phần mềm tổng thể của Nhà trường đối với các Khoa/Viện có quản lý các chương trình liên kết đào tạo, nhằm quản lý tập trung phục vụ cho việc xác minh lý lịch sinh viên.

- Chưa có kênh tiếp nhận thông tin sinh viên một cách chính thống, bài bản, khoa học.

- Đội ngũ cán bộ tư vấn tâm lý chưa được đào tạo về chuyên môn, còn mang tính tự phát.

4. Những vấn đề đặt ra với công tác quản lý sinh viên hiện tại

- Hướng sinh viên là trung tâm trong mọi hoạt động chung của Nhà trường.

- Giảm tải quy trình hành chính cho sinh viên, đáp ứng nhanh, tiện lợi các thủ tục hành chính.
- Cải tiến mô hình quản lý sinh viên theo hướng vừa tập trung, vừa phân cấp.
- Tham khảo và nghiên cứu các mô hình quản lý sinh viên tiên tiến trong và ngoài nước để hoàn thiện mô hình QLSV tại trường ĐH KTQD.
- Ứng dụng công nghệ thông tin để công tác quản lý sinh viên được thực hiện khoa học, hợp lý và đạt hiệu quả cao. Đồng thời, đồng bộ hóa dữ liệu quản lý sinh viên để phục vụ cho quá trình phân cấp hiệu quả.

Phần III

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỔI MỚI MÔ HÌNH QUẢN LÝ SINH VIÊN

I. Mục tiêu và yêu cầu

1. Mục tiêu

Chuyển đổi từ mô hình quản lý sinh viên sang mô hình chăm sóc và hỗ trợ sinh viên. Điều này đặt ra yêu cầu phải thay đổi từ nhận thức, cách tiếp cận tới cách thức tổ chức, triển khai và năng lực của toàn bộ hệ thống quản lý sinh viên.

Hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, theo hướng cung cấp đầy đủ thông tin cho sinh viên, tăng cường các dịch vụ hỗ trợ sinh viên. Với việc lấy sinh viên làm trung tâm cho các hoạt động quản lý hướng tới việc đáp ứng các yêu cầu chính đáng của sinh viên một cách có hệ thống và liên thông trong toàn trường.

Đảm bảo thống nhất thực hiện các công tác quản lý sinh viên theo các quy định, quy chế, quy trình chung của Nhà trường.

Nhân rộng mô hình có ban quản lý sinh viên như các mô hình quản lý sinh viên của các chương trình liên kết đào tạo quốc tế, đào tạo đặc thù lên toàn trường.

2. Yêu cầu

Mô hình quản lý mới đảm bảo tính đồng bộ, liên thông giữa các bộ phận theo hướng nâng cao hiệu quả phục vụ sinh viên.

Ứng dụng công nghệ thông tin để công tác quản lý sinh viên được thực hiện khoa học, hợp lý và đạt hiệu quả cao. Đồng thời, đồng bộ hóa dữ liệu quản lý sinh viên để phục vụ cho quá trình phân cấp hiệu quả.

II. Kinh nghiệm quản lý sinh viên tại một số trường đại học

1. Trường đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (UEH)

Phòng Chăm sóc và hỗ trợ người học (DSA) được chính thức thành lập vào ngày 28.10.2020 bằng Quyết định số 2889/QĐ-ĐHKT-QTNNL của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, trên cơ sở sáp nhập Phòng Công tác chính trị, bộ phận Hỗ trợ Sinh viên của Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và một số đầu việc thuộc mảng Công tác sinh viên của Phòng Quản lý đào tạo – Công tác sinh viên. DSA được đào tạo bài bản về chuyên môn, thái độ, kỹ năng và nghiệp vụ nhằm đáp ứng sự hài lòng của người học cũng như các đối tác khác của UEH. Đây là mô hình đầu tiên trong hệ thống cơ sở giáo dục đại học công lập tại Việt Nam khi đặt đối tượng người học ở vị trí khách hàng, nhằm tập trung nguồn lực phục vụ cho việc chăm sóc và hỗ trợ người học, đảm bảo tạo điều kiện tốt nhất cho họ trong việc học tập, sinh hoạt và nghiên cứu tại UEH.

DSA là nơi cung cấp, đáp ứng mọi nhu cầu thông tin về UEH cho người học, người học tiềm năng và các đối tác khác quan tâm. Bên cạnh việc hỗ trợ trực tiếp tại ba văn phòng thuộc các cơ sở chính của UEH cũng như các nền tảng online hỗ trợ trực tuyến cho người học mọi lúc mọi nơi; DSA còn có hệ thống tổng đài UEH giúp kết nối và hỗ trợ người học một cách thuận tiện nhất. Toàn bộ dữ liệu và thông tin người học được tích hợp trong hệ thống CRM giúp việc hỗ trợ thông tin cho người học được nhanh chóng, chính xác và tin cậy.

2. Kinh nghiệm công tác sinh viên Trường ĐH Tây nước Anh

Mục tiêu:

Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên quốc tế cung cấp thông tin và lời khuyên để đảm bảo bạn nhận được tất cả sự hỗ trợ cần thiết để đạt được hiệu quả tốt nhất trong thời gian học tập và làm việc tại UWE Bristol. Chúng tôi ở đây để giúp bạn ổn định khi mới đến UWE Bristol và tổ chức các sự kiện xã hội để giúp bạn thích nghi với môi trường mới.

- Để hỗ trợ sinh viên quốc tế đến học tại UWE, nhà trường có đưa ra các hỗ trợ đối với sinh viên:

+ *Thực hiện việc đưa đón các sinh viên đến trường*

Để giúp bạn thực hiện hành trình đến UWE Bristol, trường đang cung cấp dịch vụ đưa đón sân bay từ sân bay London Heathrow đến Bristol vào tháng 9 năm 2021.

Dịch vụ đưa đón sân bay được miễn phí vào thứ Năm ngày 9 tháng 9, thứ năm ngày 16 tháng 9, thứ năm ngày 30 tháng 9 và thứ năm ngày 14 tháng 10 năm 2021.

Ngoài những ngày này, bạn có thể đặt dịch vụ đưa đón sân bay với khoản phí £ 50 từ Thứ Sáu ngày 27 tháng 8 đến Chủ Nhật ngày 24 tháng 10 năm 2021. Bạn sẽ được chào đón tại Sân bay London Heathrow và dịch vụ đưa đón này sẽ đưa bạn đến thẳng chỗ ở của bạn tại Bristol.

Có thể mất thời gian để thích nghi với cuộc sống ở một đất nước mới và khi bạn thích nghi với cuộc sống ở Bristol, bạn có thể nhận ra rằng các khía cạnh của môi trường xung quanh mới như thức ăn, trang phục, khí hậu và các giá trị có thể khác với ở quê nhà.

+ Tổ chức tuần định hướng cho sinh viên

Có thể có những lúc bạn cảm thấy không chắc chắn hoặc bối rối trước môi trường xung quanh mới, nhưng lời khuyên và sự hỗ trợ luôn sẵn sàng. Trung tâm sinh viên quốc tế tại UWE có thông tin hữu ích về việc thích nghi với một nền văn hóa mới.

Có rất nhiều hoạt động bạn có thể tham gia để hòa nhập với cuộc sống mới của mình ở Bristol:

- Tham gia các xã hội và cộng đồng của Hội Sinh viên;
- Làm một số hoạt động tình nguyện;
- Tham gia vào Học tập nhóm (PAL);
- Khám phá các sự kiện khác như bằng các chuyến đi trong ngày hoặc tham gia các sự kiện;
- Hoạt động khám phá thành phố.

Trong các hoạt động này việc học nhóm (PAL) là hình thức thú vị. Đây là hình thức hỗ trợ cho học sinh, bởi học sinh, và thường diễn ra dưới hình thức các buổi học hoặc hội thảo nhóm thường xuyên, có phối hợp.

PAL có thể giúp bạn tăng cường sự tự tin trong học tập và tăng cường khả năng phục hồi của bạn. Tham gia với sự hỗ trợ do sinh viên hướng dẫn này và hưởng lợi từ kinh nghiệm của các sinh viên hiện tại.

Bắt đầu vào đại học rất thú vị nhưng cũng có thể khó khăn. Tuy nhiên, việc học cùng với các sinh viên khác trong khóa học của bạn có thể mang đến cho bạn cơ hội lớn hơn để thảo luận về các ý tưởng, mở rộng kiến thức, tự tin, kết bạn và thích nghi với cuộc sống đại học.

Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên quốc tế sẽ sắp tổ chức tuần định hướng đầu khóa để giúp bạn ổn định cuộc sống của mình tại UWE Bristol. Chương trình định hướng sinh viên dành cho tất cả sinh viên mới đại học và sau đại học và sẽ được chuyển giao trực tuyến (trước khi đến và trong thời gian tự cách ly) và trực tiếp trong khuôn viên

trường. Chương trình được thiết kế để cung cấp cho bạn thông tin và lời khuyên để đảm bảo bạn nhận được tất cả sự hỗ trợ cần thiết để đạt được hiệu quả tốt nhất trong thời gian học tại UWE Bristol. Điều này bao gồm một loạt các hoạt động để giới thiệu cho bạn cuộc sống đại học, thành phố Bristol rộng lớn hơn và nhiều sự kiện xã hội thú vị do Hội Sinh viên tại UWE tổ chức.

Ngoài ra, Trung tâm cũng cung cấp sổ tay hướng dẫn nhập cư cho sinh viên quốc tế và châu Âu. Sổ tay bao gồm rất nhiều thông tin hữu ích để giúp bạn ổn định và thích nghi với cuộc sống ở Vương quốc Anh. Từ thông tin về cách phát triển các kỹ năng học tập của bạn, mở tài khoản ngân hàng và đăng ký với bác sĩ để hỗ trợ sức khỏe của bạn - chúng tôi đã bao gồm tất cả thông tin thực tế mà bạn có thể cần.

+ *Tổ chức bồi dưỡng ngoại ngữ:*

Trường UWE còn thiết kế chương trình tiếng Anh dự bị dành cho sinh viên quốc tế cần đạt đến trình độ tiếng Anh cần thiết để theo học khóa học Giáo dục Đại học tại UWE Bristol. Chúng tôi cung cấp các khóa học với độ dài khác nhau tùy thuộc vào mức độ hỗ trợ mà bạn cần.

Ngoài việc cải thiện kỹ năng tiếng Anh của bạn, khóa học cũng sẽ cho phép bạn phát triển các kỹ năng học tập cần thiết để thành công trong chương trình học mà bạn đã chọn.

+ *Chỗ ở cho sinh viên:*

Trường UWE có tổng cộng 11 KTX dành cho sinh viên với chi phí từ £ 4.450 đến £ 12.000 với thời gian là 40 tuần. Các khu KTX được phân bố từ trường UWE đến trung tâm thành phố nên có rất nhiều lựa chọn cho sinh viên. Do vị trí đa dạng nên tùy theo nhu cầu và tài chính của sinh viên mà họ có thể lựa chọn được khu KTX phù hợp. Nếu bạn là người thích nhịp sống nhanh và nhộn nhịp, sinh viên có thể chọn khu KTX tại Tower. Đây là khu căn hộ chung dành cho sinh viên rộng rãi, được trang bị kỹ thuật cao, có sảnh câu lạc bộ, phòng tập thể dục riêng, rạp chiếu phim trong khuôn viên, phòng trò chơi, quầy bar dành cho cư dân và dịch vụ trợ giúp đặc biệt.

+ *Hướng dẫn đăng ký và gia hạn visa:*

- Hộ chiếu hiện tại và hợp lệ.

- Giấy phép cư trú sinh trắc học (BRP) Bạn sẽ cần cung cấp thông tin sinh trắc học như một phần của quy trình đăng ký để có được Giấy phép cư trú sinh trắc học của mình. Nếu bạn có BRP hiện tại, bạn sẽ cần cung cấp thông tin chi tiết.

- Bằng chứng về tài chính.

- Giấy xác nhận chấp nhận nghiên cứu (CAS) để xác nhận rằng một tổ chức sẵn sàng bảo lãnh cho bạn.

- Giấy chứng nhận đăng ký với cảnh sát: Điều này chỉ cần thiết nếu bạn đang nộp đơn ở Vương quốc Anh và chỉ khi giấy phép nhập cư hiện tại hoặc gần đây nhất của bạn có điều kiện để đăng ký với cảnh sát.

- Chứng chỉ ATAS hợp lệ Chỉ những sinh viên đang theo học bậc sau đại học trong một số môn học nhất định mới cần chứng chỉ ATAS.

- Trình độ học vấn của bạn

- Thẻ ghi nợ / thẻ tín dụng Đảm bảo rằng bạn có đủ tiền trong tài khoản của mình để thanh toán cho ứng dụng.

- Giấy chứng nhận y tế Sinh viên từ một số quốc gia được yêu cầu cung cấp giấy chứng nhận y tế xác nhận rằng họ đã sạch bệnh lao nếu họ đến Vương quốc Anh trong hơn sáu tháng.

3. Kinh nghiệm công tác sinh viên của Trường ĐH Tôn Đức Thắng – HCM.

+ Tổ chức tuần định hướng cho sinh viên:

Vào đầu mỗi năm học, các buổi định hướng là cơ hội dành riêng cho các tân sinh viên để tham gia và chuẩn bị cho một hành trình thú vị phía trước tại TDTU. Chúng bao gồm một loạt các hoạt động, hội thảo đào tạo và hội thảo để làm quen với sinh viên mới và các nguồn lực của trường đại học, trang bị cho sinh viên thông tin, mẹo và kỹ năng cần thiết để tận dụng tối đa cuộc sống đại học của họ. Tuần định hướng sẽ bao gồm các hoạt động:

- Buổi chào mừng với Ban giám hiệu và các trưởng khoa, trưởng đơn vị

- Giới thiệu về các dịch vụ hỗ trợ Sinh viên, các quy định và chương trình đào tạo đạo đức; hoạt động của

- Hội sinh viên và câu lạc bộ / đội truy cập thư viện TDTU: tài nguyên trực tuyến và ngoại tuyến

- Hội thảo đào tạo kỹ năng mềm

Đưa đón sân bay:

Địa chỉ của Đại học Tôn Đức Thắng: 19 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Có 2 cách bạn có thể đến Đại học Tôn Đức Thắng từ Sân bay Tân Sơn Nhất:

- Bằng xe buýt: Trạm xe buýt nằm trong khuôn viên Trường rất thuận tiện cho tất cả mọi người

Từ sân bay Tân Sơn Nhất: đi xe buýt số 152 đến trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng. Tuyến xe buýt này hoạt động từ 05:30 đến 19:30.

Đi bộ từ Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng đến Trạm điều hành xe buýt Sài Gòn (số 15 Hàm Nghi, Quận 1, TP. HCM)

- Từ Trạm điều hành xe buýt Sài Gòn: đi xe buýt số 86 đến Đại học Tôn Đức Thắng. Tuyến xe buýt này hoạt động từ 50:00 đến 19:35.

- Bằng xe máy hoặc taxi (khoảng 45 phút)

+ *Bồi dưỡng ngoại ngữ*

Được thành lập từ tháng 8 năm 2014, Trung tâm Việt Nam học và tiếng Việt cho người nước ngoài là một trung tâm khoa học công nghệ trực thuộc Đại học Tôn Đức Thắng, với chức năng chính là giảng dạy tiếng Việt và văn hóa Việt Nam cho người nước ngoài. Các hoạt động của Trung tâm gồm:

- Giảng dạy các lớp dự bị tiếng Việt cho lưu học sinh nước ngoài để họ có thể theo học các chương trình đại học và sau đại học tại Đại học Tôn Đức Thắng.

- Giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài ở các trình độ từ sơ cấp đến nâng cao.

- Tổ chức các kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Việt cho thí sinh nước ngoài.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa nhằm giúp học viên nước ngoài có cơ hội thực hành tiếng Việt, tìm hiểu về đất nước con người Việt Nam.

Với môi trường học tập thân thiện, cơ sở vật chất hiện đại và với đội ngũ giáo viên chuyên nghiệp, hiện nay Trung tâm Việt Nam học và tiếng Việt cho người nước ngoài đã trở thành một cơ sở giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài có uy tín ở Thành phố Hồ Chí Minh, ngày càng thu hút nhiều học viên nước ngoài đến học tập.

+ *Chỗ ở cho sinh viên:*

Ký túc xá Trường đại học Tôn Đức Thắng cơ sở Tân Phong nằm trong khuôn viên Trường đại học Tôn Đức Thắng, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

• Phương châm: Nề nếp, văn minh, hiệu quả, an toàn, bền vững, lâu dài;

• Tiêu chí: Phục vụ người học, tạo điều kiện tốt nhất trong ăn ở, sinh hoạt và học tập cho sinh viên ở nội trú. Bổ sung cho các hoạt động chính của Trường, góp phần thực hiện tốt mục tiêu và nhiệm vụ đào tạo của Nhà trường.

Ký túc xá Trường Đại học Tôn Đức Thắng cơ sở Tân Phong gồm 2 khối nhà với tổng diện tích sàn xây dựng là 15.994 m²; phục vụ 2.160 chỗ ở cho sinh viên. Ký túc xá F được hoàn công và đi vào hoạt động từ tháng 12 năm 2010. Ký túc xá G hoàn công và đi vào hoạt động từ năm học 2011 - 2012.

Công trình Ký túc xá được xây dựng với thiết kế kiến trúc đẹp, hiện đại, hài hòa, phù hợp với kiến trúc tổng thể của Trường đại học Tôn Đức Thắng. Nhằm mục đích phục vụ tốt nhất cho sinh viên, bên trong Ký túc xá các hạng mục công trình tiện ích đưa vào sử dụng như: siêu thị mini, phòng giặt, canteen, sảnh cafe.

Mỗi khối nhà có 1 hội trường lớn tại lầu 10 và nhà kho tại lầu 11. Hội trường với sức chứa khoảng 300 sinh viên, nơi diễn ra các hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt giao lưu văn nghệ của sinh viên Ký túc xá, các cuộc họp, hội nghị của Ban quản trị ký túc xá, Đội sinh viên tự quản, Liên chi hội sinh viên.

Xung quanh khuôn viên Ký túc xá là các hạng mục công trình Nhà thi đấu, sân vận động, sân bóng chuyền, hồ bơi, sân bóng rổ, tennis, khu vực tập luyện thể thao ngoài trời.

III. Đề xuất cải tiến mô hình quản lý sinh viên

1. Quan điểm công tác quản lý sinh viên; chăm sóc, hỗ trợ người học

Phòng CTCT&QLSV là đơn vị thường trực công tác quản lý sinh viên, chăm sóc hỗ trợ người học. Nâng cao hiệu quả phân quyền tối đa trong công tác quản lý chung đối với sinh viên của toàn trường, cụ thể:

- Phòng CTCT&QLSV sẽ quản lý toàn bộ dữ liệu sinh viên bao gồm cả sinh viên hệ liên kết với nước ngoài và các chương trình đặc thù.

- Đối với các hoạt động chung thì sinh viên các chương trình liên kết với nước ngoài cần hòa nhập vào các hoạt động của nhà trường: được công nhận Ban cán sự lớp; ban chấp hành chi đoàn; tham gia sinh hoạt đoàn; bồi dưỡng xét kết nạp đảng...

- Phòng CTCT&QLSV sẽ là đầu mối tổ chức các hoạt động chung cho sinh viên toàn trường theo chức năng nhiệm vụ. Xem xét một số hoạt động triển khai hiện nay như: học bổng khuyến khích học tập, điểm rèn luyện...Phòng sẽ chủ động thực hiện trên cơ sở đầy đủ dữ liệu phần mềm quản lý được phân quyền (Các khoa/viện sẽ không cần tham gia các bước thực hiện như hiện nay).

- Thay đổi trong cách tiếp cận quản lý sinh viên từ quản lý sinh viên sang chăm sóc hỗ trợ sinh viên.

2. Phương án hoàn thiện công tác quản lý sinh viên

Công tác quản lý sinh viên theo các nhiệm vụ trọng tâm cần thay đổi theo hướng như sau:

STT	Nội dung	Đối tượng sinh viên		
		Sinh viên hệ chính quy tiêu chuẩn	Sinh viên các chương trình đào tạo bằng Tiếng Anh	Sinh viên các chương trình liên kết đào tạo
1	Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên	Tập trung	Tập trung	Tập trung
2	Công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên	Tập trung	Vừa tập trung, vừa phân tán	Vừa tập trung, vừa phân tán
3	Công tác hành chính và thực hiện chế độ chính sách	Tập trung	Tập trung	Tập trung
4	Công tác xét cấp học bổng khuyến khích học tập và học bổng doanh nghiệp	Tập trung	Vừa tập trung, vừa phân tán	Vừa tập trung, vừa phân tán
5	Công tác Bảo hiểm y tế cho sinh viên	Tập trung	Tập trung	Tập trung
6	Công tác rèn luyện và đánh giá sinh viên	Tập trung	Tập trung	Vừa tập trung, vừa phân tán
7	Công tác cố vấn học tập và hỗ trợ, hướng nghiệp sinh viên	Tập trung	Tập trung	Tập trung
8	Công tác kết nối mạng lưới cựu sinh viên	Tập trung	Tập trung	Tập trung
9	Công tác quản lý sinh viên tại ký túc xá	Phân tán	Phân tán	Phân tán

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, cho sinh viên cần triển khai tập trung đối với sinh viên thuộc nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3. Riêng nhóm 3 cần xây dựng chương trình phù hợp với đối tượng sinh viên liên kết đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

- Công tác khen thưởng, kỷ luật triển khai tập trung theo Quy định của Nhà trường đối với nhóm 1. Nhóm 2, nhóm 3 đề xuất đối tượng khen thưởng, kỷ luật qua Phòng CTCT&QLSV để trình Ban giám hiệu ra Quyết định.

- Công tác hành chính và thực hiện chế độ chính sách; Công tác Bảo hiểm y tế cho sinh viên; Công tác cố vấn học tập và hỗ trợ, hướng nghiệp sinh viên; Công tác kết nối mạng lưới cựu sinh viên triển khai tập trung toàn trường.

- Công tác rèn luyện và đánh giá sinh viên triển khai theo hướng tập trung đối với các nhóm 1, nhóm 2. Nhóm 3 cần gửi báo cáo hàng kỳ cho Phòng CTCT&QLSV sau khi có kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên.

3. Giải pháp triển khai công tác quản lý sinh viên

3.1 Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý sinh viên

- Xây dựng hệ thống văn bản quản lý công tác sinh viên cho các chương trình đặc thù, chương trình liên kết nhưng cần thống nhất chung nhất của tất cả các chương trình, bao gồm:

- + Quy chế chung trong xét học bổng khuyến khích học tập,
- + Cách thức tổ chức khen thưởng sinh viên
- + Cách thức tổ chức tuần sinh hoạt công dân
- + Thăm quan, kiến tập doanh nghiệp

- Triển khai công tác quản lý sinh viên theo quy chế chung quản lý người học trong toàn trường.

- Thành lập bộ phận quản lý, theo dõi, triển khai của các chương trình đặc thù, chương trình liên kết đào tạo bằng tiếng anh.

3.2 Tăng cường công tác phối kết hợp giữa các đơn vị Phòng ban chức năng và chương trình đào tạo bằng Tiếng Anh, chương trình liên kết đào tạo

- Đối với các công tác quản lý sinh viên (khen thưởng, học bổng...) định kỳ 6 tháng/lần gửi báo cáo thống kê về Phòng CTCT&QLSV.

- Đối với các hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp của sinh viên gửi báo cáo định kỳ theo năm học về Phòng CTCT&QLSV .

3.2. Thành lập Trung tâm hỗ trợ sinh viên trực thuộc Phòng CTCT&QLSV

3.2.1 Sự cần thiết thành lập Trung tâm Hỗ trợ sinh viên

Hỗ trợ sinh viên là một nhiệm vụ quan trọng đối với một trường đại học lấy sinh viên làm trung tâm của hoạt động giáo dục. Hiện nay, bên cạnh những mặt tích cực, công tác hỗ trợ sinh viên của nhà trường vẫn tồn tại một số hạn chế như: thủ tục hành chính thủ công, chưa tập trung; mảng quan hệ doanh nghiệp và tư vấn việc, tư vấn hướng nghiệp - khởi nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng hiện có của nhà trường; tham vấn tâm lý, giải đáp những thắc mắc trong các lĩnh vực tình bạn, tình

yêu, tâm sinh lý hay những khó khăn trong các mối quan hệ cá nhân chưa được thực hiện;...

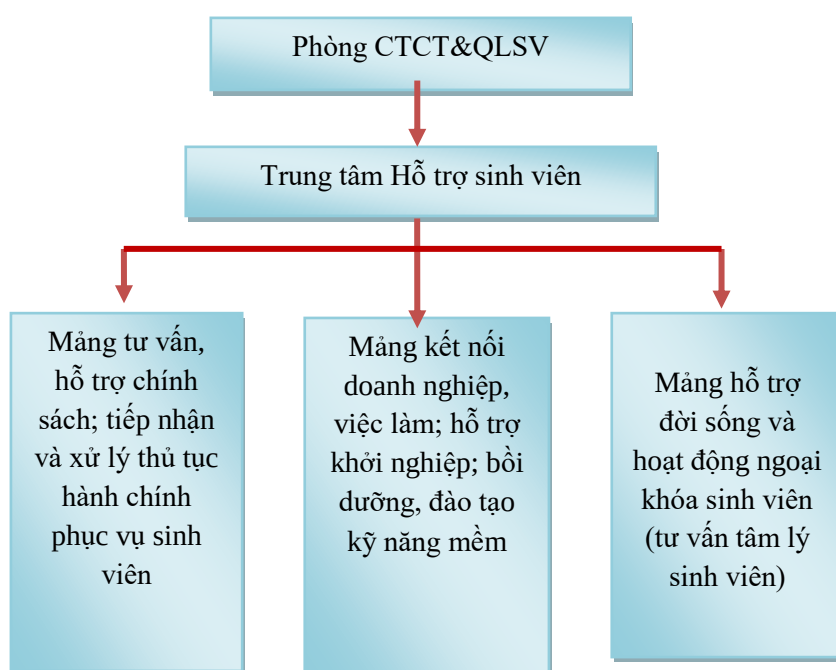
Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, việc thành lập Trung tâm Hỗ trợ sinh viên, là việc làm cần thiết và cấp bách để hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác sinh viên, hoàn thành sứ mạng/mục tiêu phát triển của nhà trường trong bối cảnh hội nhập và đáp ứng yêu cầu kiểm định giáo dục.

3.2.2 Chức năng, nhiệm vụ Trung tâm hỗ trợ sinh viên

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về các hoạt động hỗ trợ người học.
- Trung tâm hỗ trợ sinh viên giữ vai trò như là cổng thông tin tích hợp, lưu trữ thông tin tổng thể về các vấn đề của trường đại học Kinh tế Quốc dân trong công tác chăm sóc và hỗ trợ người học một cách đầy đủ nhất.
- Trung tâm hỗ trợ sinh viên là cầu nối giữa Trường và các bên liên quan trong các hoạt động tư vấn và hỗ trợ thông tin. Các bên liên quan bao gồm: Viên chức, người lao động, người học, người học tiềm năng, cựu người học, cựu viên chức, chính quyền, đối tác trong và ngoài nước.
- Trung tâm hỗ trợ sinh viên là đơn vị đầu mối hoặc phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trong việc giải quyết các thắc mắc, khiếu nại, tố cáo của người học.
- Trung tâm hỗ trợ sinh viên là đơn vị thứ 3, độc lập đánh giá chất lượng hỗ trợ và chăm sóc người học của các đơn vị và chịu sự đánh giá chất lượng phục vụ từ người học và các đơn vị có liên quan.

3.2.3 Tổ chức hoạt động

Trung tâm hỗ trợ sinh viên trực thuộc phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên. Phụ trách Trung tâm là Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên.



Hình 1. Tổ chức hoạt động Trung tâm Hỗ trợ sinh viên

Trung tâm Hỗ trợ sinh viên gồm 3 bộ phận phụ trách 03 mảng công việc: Mảng tư vấn, hỗ trợ chính sách; tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính phục vụ sinh viên; Mảng kết nối doanh nghiệp, việc làm; hỗ trợ khởi nghiệp; bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng mềm; Mảng hỗ trợ đời sống và hoạt động ngoại khóa sinh viên.

3.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý sinh viên (chatbox)

3.3.1 Quy trình thực hiện

Quy trình chăm sóc và hỗ trợ sinh viên được mô tả theo sơ đồ tại Phụ lục 1 đính kèm.

3.3.2 Các bước thực hiện quy trình

- Bước 1: Tiếp nhận thông tin ban đầu

+ Khi sinh viên có nhu cầu cần hỗ trợ thông tin liên quan đến các hoạt động học tập, rèn luyện, dịch vụ..., sinh viên truy cập vào trang <http://phongctctqlsv/neu.edu.vn>, mục Chatbot (Tiếp nhận thông tin sinh viên).

+ Đề xuất câu hỏi liên quan đến các hoạt động của Nhà trường mà sinh viên cần trao đổi. (Lưu ý: sinh viên trước khi đề xuất câu hỏi cần khai báo đầy đủ thông tin sinh viên: Họ và tên, Mã SV, Lớp, Khoa/Viện, Email, ĐT).

- Bước 2: Xử lý thông tin

Trường hợp 1: Đối với các câu hỏi mang nội dung thông tin đơn giản, thuộc thẩm quyền của đơn vị như: các quy định, quy trình, quy chế...

+ Giao bộ phận thường trực phối hợp với cán bộ các đơn vị được phân công nhiệm vụ tham gia nhóm dịch vụ hỗ trợ và chăm sóc sinh viên trực tiếp trả lời các câu hỏi trong vòng 24h.

Trường hợp 2: Đối với những câu hỏi vượt quá thẩm quyền của đơn vị, hoặc các câu hỏi mang tính liên đơn vị

+ Căn cứ vào số lượng câu hỏi sinh viên gửi đến, bộ phận thường trực tiến hành thống kê, tổng hợp, phân loại câu hỏi theo các mảng nội dung liên quan đến các hoạt động của Nhà trường.

+ Câu hỏi sau khi được phân loại sẽ được gửi trực tiếp đến lãnh đạo đơn vị phụ trách theo chức năng nhiệm vụ đã được quy định.

+ Các đơn vị có trách nhiệm trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của sinh viên trong khoảng thời gian từ 2-3 ngày và gửi phản hồi bằng văn bản về bộ phận thường trực để update trả lời sinh viên.

+ Đối với các câu hỏi cần xin ý kiến của Ban giám hiệu, bộ phận thường trực tổng hợp và xin ý kiến.

- Bước 3: Phản hồi thông tin sinh viên

+ Thông tin sinh viên được phản hồi trong vòng 24h trực tiếp qua Chatbot đối với các câu hỏi mang nội dung đơn giản, thời vụ.

+ Đối với các câu hỏi cần xin ý kiến của Ban giám hiệu, các đơn vị trong trường sẽ được bộ phận thường trực tổng hợp và trả lời thông qua địa chỉ email của sinh viên.

3.3.3 Xây dựng góc tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học.
- Đào tạo đội ngũ tư vấn tâm lý có chuyên môn nghiệp vụ.
- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính phục vụ công tác tư vấn tâm lý và xã hội trường học.

3.3.4 Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý sinh viên

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng quản lý sinh viên từ cơ bản đến nâng cao dành cho chuyên viên.
- Mời chuyên gia về các lĩnh vực có liên quan để trao đổi và nâng cao kinh nghiệm trong công tác quản lý sinh viên.
- Tổ chức các chuyến tham quan học hỏi kinh nghiệm quản lý sinh viên từ các mô hình quản lý sinh viên của các trường đại học trong và ngoài nước.

3.3.5 Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động

Trích tỉ lệ % học phí của sinh viên để đầu tư cho công tác quản lý sinh viên như một số hoạt động khác hiện nay.

IV. Tiến độ thực hiện từ năm 2022

STT	Nội dung triển khai	Đơn vị thực hiện
1	Xây dựng hệ thống văn bản quản lý công tác sinh viên cho các chương trình đặc thù, chương trình liên kết nhưng cần thống nhất chung nhất của tất cả các chương trình	Phòng CTCT&QLSV, Phòng Hợp tác Quốc tế.
2	Thành lập Trung tâm hỗ trợ sinh viên trực thuộc Phòng CTCT&QLSV	Phòng CTCT&QLSV

3	Xây dựng và triển khai thí điểm phương án trả lời tự động cho sinh viên (chatbot)	Phòng CTCT&QLSV; Trung tâm UDCNTT; Phòng/ban chức năng.
4	Đánh giá, hoàn thiện và đi vào hoạt động chính thức phương án trả lời tự động cho sinh viên (chatbot)	Phòng CTCT&QLSV; Trung tâm UDCNTT; Phòng/ban chức năng
5	Xây dựng góc tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học	Phòng CTCT&QLSV; Trạm Y tế
6	Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý sinh viên	Phòng TCCB, Phòng CTCT&QLSV

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm thực hiện

Các đơn vị chức năng cùng phối hợp với Phòng CTCT&QLSV để đạt hiệu quả tốt nhất trong công tác quản lý sinh viên.

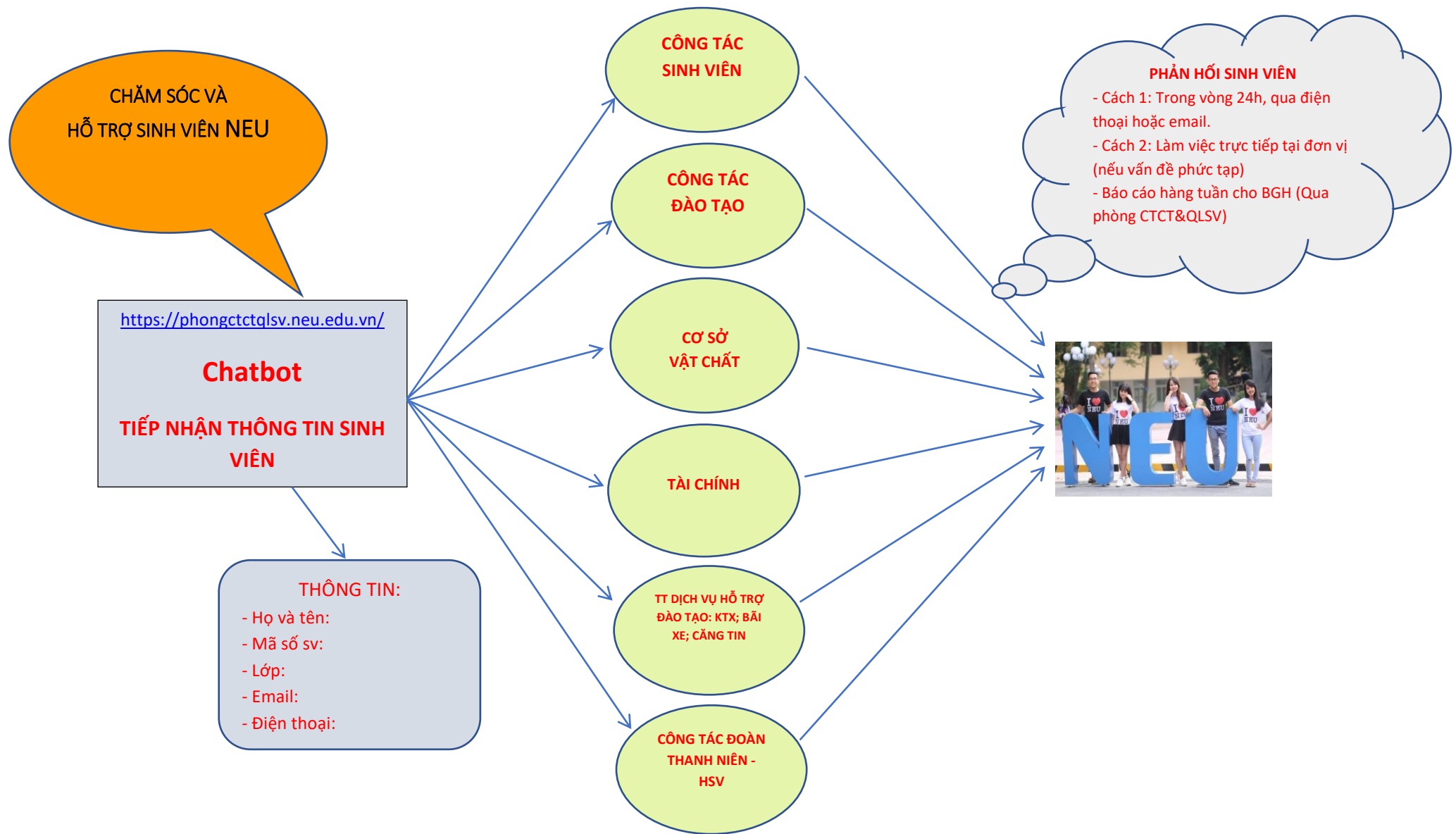
II. Thời gian thực hiện

Đề án này được thực hiện từ năm 2022 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong các năm thực hiện, tùy điều kiện cụ thể sẽ nghiên cứu để bổ sung, điều chỉnh Đề án cho phù hợp với tình hình của Trường./.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



Phụ lục 2: Các Đơn vị quản lý sinh viên tại NEU

TT	Khoa/Viện Quản lý	Ngành/Chương trình	Loại CTĐT	Đầu mối QLĐT
1	Khoa Bảo hiểm	Bảo hiểm	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
2	Khoa BĐS&KTTN	Bất động sản	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
3	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị kinh doanh thương mại (POHE)	POHE	Viện AEP
4	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị khách sạn (POHE)	POHE	Viện AEP
5	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị lữ hành (POHE)	POHE	Viện AEP
6	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản lý thị trường (POHE)	POHE	Viện AEP
7	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Thẩm định giá (POHE)	POHE	Viện AEP
8	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Truyền thông Marketing (POHE)	POHE	Viện AEP
9	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Luật kinh doanh (POHE)	POHE	Viện AEP
10	Viện NH-TC	Công nghệ tài chính (BFT)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
11	Viện CNTT&KTS	Công nghệ thông tin	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
12	Viện NH-TC	Đầu tư tài chính (BFI)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
13	Khoa Toán kinh tế	Định phí bảo hiểm & Quản trị rủi ro (Actuary)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT

TT	Khoa/Viện Quản lý	Ngành/Chương trình	Loại CTĐT	Đầu mối QLĐT
14	Viện CNTT&KTS	Hệ thống thông tin quản lý	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
15	Viện KT-KT	Kế toán	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
16	Viện KT-KT	Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ACT-ICAEW)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
17	Khoa Toán kinh tế	Khoa học dữ liệu trong kinh tế & kinh doanh (DSEB)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
18	Viện CNTT&KTS	Khoa học máy tính	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
19	Khoa Khoa học quản lý	Khoa học quản lý	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
20	Viện Đào tạo quốc tế	Khởi nghiệp và phát triển kinh doanh (BBAE)	Tiếng Anh	Viện ĐTQT
21	Viện KT-KT	Kiểm toán	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
22	Viện KT-KT	Kiểm toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (AUD-ICAEW)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
23	Khoa BĐS&KTTN	Kinh doanh nông nghiệp	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
24	Viện TM&KTQT	Kinh doanh quốc tế	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
25	Viện QTKD	Kinh doanh số (E-BDB)	Tiếng Anh	Viện QTKD
26	Viện TM&KTQT	Kinh doanh thương mại	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
27	Khoa Đầu tư	Kinh tế đầu tư	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
28	Khoa Kinh tế học	Kinh tế học	Tiếng Việt	Phòng QLĐT

TT	Khoa/Viện Quản lý	Ngành/Chương trình	Loại CTĐT	Đầu mối QLĐT
29	Khoa Kinh tế học	Kinh tế học tài chính (FE)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
30	Khoa BĐS&KTTN	Kinh tế nông nghiệp	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
31	Khoa Kế hoạch và phát triển	Kinh tế phát triển	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
32	Viện TM&KTQT	Kinh tế quốc tế	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
33	Khoa BĐS&KTTN	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
34	Khoa MT, BDKH&ĐT	Kinh tế và quản lý đô thị	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
35	Khoa KT&QLNNL	Kinh tế và quản lý nguồn nhân lực	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
36	Viện TM&KTQT	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
37	Viện TM&KTQT	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng tích hợp chứng chỉ quốc tế (LSIC)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
38	Khoa Luật	Luật	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
39	Khoa Luật	Luật kinh tế	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
40	Khoa Marketing	Marketing	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
41	Viện NH-TC	Ngân hàng	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
42	Khoa Ngoại ngữ kinh tế	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
43	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Phân tích kinh doanh (BA)	Tiếng Anh	Viện AEP
44	Khoa Marketing	Quan hệ công chúng	Tiếng Việt	Phòng QLĐT

TT	Khoa/Viện Quản lý	Ngành/Chương trình	Loại CTĐT	Đầu mối QLĐT
45	Khoa Khoa học quản lý	Quản lý công	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
46	Khoa Khoa học quản lý	Quản lý công và chính sách (E-PMP)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
47	Khoa BĐS&KTTN	Quản lý đất đai	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
48	Khoa Đầu tư	Quản lý dự án	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
49	Khoa MT, BDKH&ĐT	Quản lý tài nguyên và môi trường	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
50	Khoa QTKD	Quản trị chất lượng và Đổi mới (E-MQI)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
51	Khoa DLKS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
52	Khoa QTKD	Quản trị điều hành thông minh (E-SOM)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
53	Khoa DLKS	Quản trị khách sạn	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
54	Khoa DLKS	Quản trị khách sạn quốc tế (IHME)	Tiếng Anh	Phòng QLĐT
55	Khoa QTKD	Quản trị kinh doanh	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
56	Viện QTKD	Quản trị kinh doanh (E-BBA)	Tiếng Anh	Viện QTKD
57	Khoa KT&QLNNL	Quản trị nhân lực	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
58	Viện NH-TC	Tài chính công	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
59	Viện NH-TC	Tài chính doanh nghiệp	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
60	Khoa Thống kê	Thống kê kinh tế	Tiếng Việt	Phòng QLĐT

TT	Khoa/Viện Quản lý	Ngành/Chương trình	Loại CTĐT	Đầu mối QLĐT
61	Viện TM&KTQT	Thương mại điện tử	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
62	Khoa Toán kinh tế	Toán kinh tế	Tiếng Việt	Phòng QLĐT
63	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị kinh doanh quốc tế	Tiến tiến	Viện AEP
64	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Tài chính	Tiến tiến	Viện AEP
65	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Kế toán	Tiến tiến	Viện AEP
66	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Kiểm toán	Chất lượng cao	Viện AEP
67	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Kinh tế quốc tế	Chất lượng cao	Viện AEP
68	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị kinh doanh quốc tế	Chất lượng cao	Viện AEP
69	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị kinh doanh	Chất lượng cao	Viện AEP
70	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Ngân hàng	Chất lượng cao	Viện AEP
71	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị Marketing	Chất lượng cao	Viện AEP
72	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Kinh tế đầu tư	Chất lượng cao	Viện AEP
73	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Kinh tế phát triển	Chất lượng cao	Viện AEP
74	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Quản trị nhân lực	Chất lượng cao	Viện AEP
75	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	Tài chính doanh nghiệp	Chất lượng cao	Viện AEP

TT	Khoa/Viện Quản lý	Ngành/Chương trình	Loại CTĐT	Đầu mối QLĐT
76	Viện KT-KT	Kế toán - tài chính (BIFA)	Liên kết QT	Viện KT-KT
77	Khoa Kinh tế học	Kinh tế học tài chính (FE)	Liên kết QT	Khoa Kinh tế học
78	Khoa Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh (DSU)	Liên kết QT	Khoa QTKD
79	Viện Đào tạo quốc tế	QTKD; Quản trị sự kiện; KDQT; NH-TC; KD&Marketing (IBD@NEU)	Liên kết QT	Viện ĐTQT
80	Viện TM&KTQT	Kinh doanh số (Waikato)	Liên kết QT	Viện TM&KTQT
81	Khoa Toán kinh tế	Actuary	Liên kết QT	Khoa Toán KT

Phụ lục 3: Quy mô sinh viên theo các đơn vị quản lý

TT	Đơn vị Quản lý đào tạo	Loại CTĐT	Quy mô (khoảng)	Tỷ trọng (%)
1	Phòng QLĐT	1- 38 chương trình ĐHCQ tiêu chuẩn 2- 12 chương trình đào tạo bằng tiếng Anh	16000	58.85
2	Viện đào tạo TT, CLC&POHE	1- 07 chương trình POHE 2- 10 chương trình CLC 3- 03 chương trình tiên tiến (tiếng Anh) 4- 01 chương trình đào tạo bằng tiếng Anh	8000	29.42
3	Viện QTKD	1- Chương trình E-BBA (tiếng Anh) 2- Chương trình E-BDB (tiếng Anh)	800	2.94
4	Viện ĐTQT	1- Chương trình BBAE (tiếng Anh) 2- 05 chương trình IBD@NEU (LKQT)	1440	5.30
5	Viện KT-KT	Chương trình Kế toán - tài chính - BIFA (LKQT)	400	1.47
6	Viện TM&KTQT	Chương trình Kinh doanh số - Wairato (LKQT)	100	0.37
7	Khoa Kinh tế học	Chương trình Kinh tế học tài chính - FE (LKQT)	150	0.55
8	Khoa QTKD	Chương trình QTKD - DSU (LKQT)	250	0.92
9	Khoa Toán kinh tế	Chương trình Actuary (LKQT)	50	0.18
		Tổng quy mô	27190	100.00

Phụ lục 4: 10 nhiệm vụ trọng tâm đối với công tác quản lý sinh viên

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Nội dung
1	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
		Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, nhà giáo và sinh viên tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 2021 (website: hocvalamtheobac.vn)
2	Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng của sinh viên	Tiếp tục thực hiện Quyết định số 3296/QĐ-BGĐT ngày 30/8/2018 phê duyệt Đề án "Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với sinh viên trên môi trường mạng năm 2025"
		Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng trong sinh viên. Tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, cán bộ, nhà giáo với sinh viên để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong sinh viên
3	Tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường	Tiếp tục thực hiện Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học", QĐ số 1299/ QĐ-TTg ngày 3/10/2018 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025", QĐ số 1506/QĐ - BGDDT ngày 31/5/2019 ban hành kế hoạch thực hiện Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025"
		Tổ chức thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong trường học Tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ cho sinh viên phát huy bản sắc văn hóa dân tộc
4	Đổi mới công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống	Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 4/1/2019 về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV và Đề án "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030"
		Thành lập các CLB sở thích, tài năng, CLB rèn luyện, thực hành đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, CLB ngoại ngữ
5	Nâng cao hiệu quả, hình thức, biện pháp triển khai công tác phối hợp nhà trường gia đình và xã hội	Xây dựng kế hoạch phối hợp nhà trường , gia đình và xã hội trong công tác giáo dục quản lý sinh viên
		Tăng cường quản lý sinh viên ngoại trú để tạo điều kiện cho sinh viên tham gia tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa ở nơi cư trú

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Nội dung
		Tích cực triển khai và đảm bảo hoạt động Đoàn, Hội, Đội hiệu quả, thiết thực
6	Tăng cường hỗ trợ tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học	Triển khai các hoạt động hỗ trợ sinh viên phòng ngừa, ứng phó với các vấn đề về tâm lý
		Tiếp tục triển khai các hoạt động công tác xã hội trong trường học
7	Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện	Cung cấp cho sinh viên các kỹ năng ứng xử trong môi trường học đường, tạo môi trường học tập lành mạnh, trau dồi các kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng xã hội
8	Đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội	Triển khai văn bản chỉ đạo của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia và Bộ GDĐT về tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông trong trường học
9	Bảo đảm các chính sách cho sinh viên	Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo
		Rà soát các đối tượng HSSV thuộc diện đối tượng hưởng các chế độ chính sách trong giáo dục, bảo đảm các chính sách cho HSSV kể cả trong thời gian học trực tuyến. Chủ động ứng dụng công nghệ trong việc xác nhận hồ sơ cho HSSV (đặc biệt đối với sinh viên mới nhập học) để HSSV làm các thủ tục được vay vốn và thụ hưởng các chính sách trợ cấp, ưu đãi của nhà nước. Duy trì các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, chế độ học bổng cho HSSV.
10	Triển khai hoạt động tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên	Tổ chức thực hiện Đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025"
		Tổ chức các hoạt động đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghề nghiệp số cho sinh viên